

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày 01- 4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đạo

Ông Phan Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Dương Mai Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Đình D sinh ngày 20 tháng 4 năm 1988 tại xã V, huyện B, Lạng Sơn.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Đình O, sinh năm: 1940; con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1945; anh chị em ruột: Có 09 anh chị em, bị cáo là con út; vợ: Lương Thị X, sinh năm: 1991; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền sự: Có 02 tiền sự. Ngày 16/6/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 83/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 11/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 (mười tám) tháng. Tiền án: 03 tiền án. Tại Bản án Số 03/2014/HSST ngày 03/4/2014, Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án Số 09/2014/HSST ngày 23/4/2014, Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại

Bản án số 41/2014/HSST ngày 10/6/2014, Lương Đình Đ bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Lương Đình Đ đã chấp hành xong phần hình phạt của các bản án, tuy nhiên chưa thi hành xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự của 03 bản án trên với tổng số tiền là 11.270.000 đồng (Mười một triệu hai trăm bảy mươi nghìn).

Nhân thân:

Ngày 01/5/2011 bị cáo Lương Đình Đ bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục theo Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 09/6/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về hành vi trộm cắp tài sản và ngược đãi bố mẹ.

Ngày 20/8/2014, Lương Đình Đ bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử bằng bản án số 42/2014/HSST xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án và đã được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo Lương Đình Đ còn có 02 tiền sự và 03 tiền án.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn từ ngày 25/12/2020 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đồng Thị Q, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Đình Đ, sinh năm 1988, trú tại thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là đối tượng nghiện ma túy, do không có công ăn việc làm ổn định nên ngày 24/12/2020, Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản về bán lấy tiền để tiêu sài cho bản thân. Khoảng 08 giờ ngày 24/12/2020, Lương Đình Đ mang theo 01 (một) vạm tay phá khóa hình chữ “L” và 01 (một) chiếc “Cờ lê” một mình đi bộ từ nhà lên khu vực rừng hồi thuộc thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Lương Đình Đ nhìn thấy chị Đồng Thị Q, sinh năm 1977, trú tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đang dựng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu sơn Đen – Xám – Bạc, biển kiểm soát 12F9-7895 ở cạnh đường để đi thăm rừng hồi. Thấy không có ai trông coi xe, lợi dụng sơ hở của chị Đồng Thị Q, Lương Đình Đ dùng tay phải cầm lấy vạm phá khóa mang theo trước đó tiến lại gần xe mô tô, sử dụng vạm phá ổ khóa điện của xe, nổ máy và điều khiển xe mô tô của chị Q đi về hướng xã T, huyện M, tỉnh Thái Nguyên. Trên đường đi đến thôn X, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Lương Đình Đ dừng xe lại, sử dụng “Cờ lê” mang theo từ trước tháo biển kiểm soát của xe ra và để vào trong cốp của xe mô tô. Sau đó, Lương Đình Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô đi theo hướng xã T, huyện M, tỉnh Thái Nguyên để tiêu thụ thì bị lực lượng Công an xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn kiểm tra phát hiện và đưa Lương Đình Đ cùng tang vật về trụ sở Công an xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn để làm việc.

Tại bản Kết luận số 16/KL-HĐ ĐGTS ngày 25/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn Đen-Xám- Bạc, đăng ký biển kiểm soát 12F9-7895, số máy 2S01017549, số khung S0106Y017549, đăng ký lần đầu năm 2006 có giá trị tại thời điểm định giá là 6.666.000đ (sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Tiến hành xác minh nhân thân, lý lịch đối với bị can Lương Đình D xác định được:

Ngày 09/6/2011, Lương Đình D bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 61/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn do đã có hành vi trộm cắp tài sản và ngược đãi bố mẹ.

Sau khi chấp hành xong thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục trở về địa phương. Từ ngày 06/9/2013 đến 28/10/2013, Lương Đình D đã nhiều lần thực hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện Bình Gia, huyện Văn Quan, huyện Cao Lộc và huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Tại Bản án số 03/2014/HSST ngày 03/4/2014, Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; trách nhiệm bồi thường dân sự là 7.350.000đ (bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 367.000đ (ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự theo giá ngạch. Tại Bản án Số 09/2014/HSST ngày 23/4/2014, Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trách nhiệm bồi thường dân sự 1.670.000đ (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng); chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự theo giá ngạch. Tại Bản án số 41/2014/HSST ngày 10/6/2014, Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trách nhiệm bồi thường dân sự 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Tại Bản án số 42/HSST ngày 20/8/2014, Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, tổng hợp hình phạt của 04 Bản án, Lương Đình D phải chấp hành hình phạt là 04 (bốn) năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. (Bút lục số 59 đến 82). Ngày 28/02/2017, Lương Đình D chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tuy nhiên chưa thực hiện xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự của Bản án Số 03/2014/HSST ngày 03/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan; Bản án Số 09/2014/HSST ngày 23/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia và Bản án số 41/2014/HSST ngày 10/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc với tổng số tiền chưa thi hành là 9.600.000 đồng.

Ngày 16/6/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vạn Thủy, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 83/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với Lương Đình D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, Lương Đình D tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Trong thời gian chờ đi chấp hành thì ngày 24/12/2020 Lương Đình D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-BS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đã truy tố bị cáo Lương Đình D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại chị Đồng Thị Q vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị có ý kiến: Chị Q đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại chiếc xe mô tô bị mất trộm nên chị không yêu cầu bị cáo Lương Đình D phải bồi thường gì.

Về vật chứng vụ án, gồm:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu đen – xám – bạc, biển kiểm soát 12F9-7895 (cũ đã qua sử dụng). Ngày 17/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đồng Thị Q.

01 (một) thanh “Cờ lê” bằng kim loại một đầu cỡ 10, một đầu cỡ 12 dài 13cm và 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” hai đầu đã được đập bẹp, nhọn (gọi làm vạm) dài 17 cm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Đình D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Đình D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh “Cờ lê” bằng kim loại một đầu cỡ 10, một đầu cỡ 12 dài 13cm và 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” hai đầu đã được đập bẹp, nhọn (gọi làm vạm) dài 17cm vì không có giá trị sử dụng. Xác nhận ngày 17/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã trả lại cho bị hại chị Đồng Thị Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu đen – xám – bạc, biển kiểm soát 12F9-7895 (cũ đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Buộc bị cáo Lương Đình D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Đình D không có ý kiến gì tranh luận.

Tại phần nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị hại, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 24/12/2020 tại khu vực thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Lương Đình D, sinh năm 1988, trú tại thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen – xám – bạc, biển kiểm soát 12F9 – 7895 của chị Đồng Thị Q, sinh năm 1977, trú tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Qua định giá xe mô tô có giá trị là 6.666.000đ (sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo Lương Đình D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, hành vi đó phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Ngày 09/6/2011, Lương Đình D bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 61/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn do đã có hành vi trộm cắp tài sản và ngược đãi bố mẹ, đến nay đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 02 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Từ ngày 06/9/2013 đến 28/10/2013, Lương Đình D đã nhiều lần thực hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện Bình Gia, huyện Văn Quan, huyện Cao Lộc và huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và đã bị Tòa án nhân dân các huyện Bình Gia, huyện Văn Quan, huyện Cao Lộc và huyện Văn Lãng. Ngày 28/02/2017 bị cáo Lương Đình D chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tuy nhiên chưa

thực hiện xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự của Bản án Số 03/2014/HSST ngày 03/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan; Bản án Số 09/2014/HSST ngày 23/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia và Bản án số 41/2014/HSST ngày 10/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc với tổng số tiền là 9.600.000 đồng do vậy theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự bị cáo Lương Đình D chưa được xóa án tích. Tại Bản án số 42/HSST ngày 20/8/2014, bị cáo Lương Đình D bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bị cáo Lương Đình D đã được xóa án tích.

[5] Ngày 16/6/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 83/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với Lương Đình D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, Lương Đình D tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Trong thời gian chờ đi chấp hành thì ngày 24/12/2020 bị cáo Lương Đình D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật..

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo chưa được xóa án tích, đến ngày 24/12/2020 lại thực hiện hành vi phạm tội do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Tại biên bản xác minh của Công an huyện Bắc Sơn ngày 19/01/2021 bị cáo Lương Đình D sống cùng bố mẹ, không có thu nhập và tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Đồng Thị Q vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị có ý kiến: Do đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Sơn trả lại chiếc xe mô tô bị mất trộm nên chị Q không yêu cầu bị cáo Lương Đình D phải bồi thường gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về vật chứng của vụ án gồm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh “Cờ lê” bằng kim loại một đầu cỡ 10, một đầu cỡ 12 dài 13cm và 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” hai đầu đã được đập bẹp, nhọn (gọi làm văm) dài 17 cm vì không có giá trị sử dụng. (Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn theo

biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021 giữa Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[14] Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lương Đình D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Xử phạt bị cáo Lương Đình D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2020.
3. Về xử lý vật chứng:
Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh “Cờ lê” bằng kim loại một đầu cỡ 10, một đầu cỡ 12 dài 13cm và 01 (một) thanh kim loại hình chữ “L” hai đầu đã được đập bẹp, nhọn (gọi làm vạm) dài 17 cm. (Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021 giữa Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).
4. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Đình D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Lương Đình D có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Đồng chị Q vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc